

CÁC TỘI PHẠM THAM NHŨNG, CHỨC VỤ VÀ SỰ VẬN DỤNG CÔNG ƯỚC LIÊN HỢP QUỐC VỀ ĐẤU TRANH PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM CHỨC VỤ, THAM NHŨNG HIỆN NAY

Ths. Nguyễn Văn Hiếu*

Bài viết của tác giả đã khái quát về tình hình đấu tranh phòng chống tham nhũng, chức vụ của các cơ quan chức năng trong thời gian qua, đã phân tích làm rõ những quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 phù hợp với quy định của Công ước Liên Hợp Quốc về phòng chống tham nhũng năm 2003 và những hạn chế của Bộ Luật Hình sự tiếp tục cần hoàn thiện trong thời gian tới để nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về chức vụ và tham nhũng hiện nay.

• Từ khóa: tham nhũng, chức vụ, tội phạm tham nhũng, công ước liên hợp quốc về phòng chống tham nhũng, luật phòng chống tham nhũng, tham ô tài sản, đưa nhận hối lộ.

The author's article has generalized the situation of fighting against corruption and the positions of the authorities in recent times, analyzed and clarified the provisions of the 2015 Penal Code in accordance with the provisions of the 2003 United Nations Convention on Anti-Corruption and the limitations of the Penal Code that continue to need to be improved in the coming time to improve the effectiveness of the current fight against position-related crimes and corruption.

• Key words: corruption, position, corrupt crime, united nations convention on prevention of corruption, law on anti-corruption, embezzlement of assets, bribery.

Ngày nhận bài: 25/5/2025

Ngày gửi phân biện: 08/6/2025

Ngày duyệt đăng: 16/10/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfar.v25.i300.23>

1. Khái quát tình hình đấu tranh chống tội phạm tham nhũng và chức vụ trong thời gian qua

Trong thời gian qua tình hình tội phạm nói chung, các tội phạm tham nhũng nói riêng ngày càng gia tăng về cả số vụ và quy mô hoạt động của đối tượng. Các vụ án có tính chất đồng phạm ngày càng gia tăng với quy mô hoạt động rất lớn, phạm vi hoạt động mang tính toàn quốc.

Hàng loạt vụ án lớn liên quan đến tham nhũng đã bị phanh phui, làm rõ, đưa hàng loạt đối tượng từng là quan chức, giữ vai trò quan trọng trong các cơ quan nhà nước ra trước ánh sáng pháp luật, điển hình như vụ của Dương Chí Dũng và đồng bọn phạm các tội Cố ý làm

trái quy định của Nhà Nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng, Tham ô tài sản gây thất thoát, thiệt hại nghiêm trọng tài sản của Nhà Nước hàng nghìn tỉ đồng; Vụ án của Huỳnh Thị Huyền Như và đồng bọn liên quan đến các hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Cho vay nặng lãi, Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ, Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng, Làm giả con dấu... đã chiếm đoạt của Nhà nước với số tiền lên đến gần 4000 tỉ đồng; Vụ án của Lâm Ngọc Khuân và đồng phạm, Vụ án của Phạm Văn Cử và đồng phạm, vụ án của Trần Quốc Đông và đồng phạm, vụ án của Dương Thanh Cường và đồng phạm, Vụ án của Vũ Quốc Hảo và đồng phạm, Vụ án Phạm thị Bích Lương và đồng phạm, Vụ án Lê Hùng Sơn và đồng phạm, vụ án Nguyễn Thế Dũng và đồng phạm... là những vụ đại án tham nhũng trong thời gian qua. Như vậy có thể nói trong thời gian gần đây với sự chỉ đạo mạnh mẽ, quyết liệt của TW về công tác phòng chống tham nhũng thì hoạt động đấu tranh phòng chống các tội phạm về tham nhũng bước đầu đã có những kết quả tốt đẹp. Tuy nhiên trong giai đoạn hiện nay, trước xu thế hội nhập và phát triển, Việt nam đang tích cực hoàn thiện cơ chế kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa thì bên cạnh những mặt tích cực của nó, cũng kéo theo những hệ lụy nhất định mà từ đó có thể làm gia tăng các tội phạm tham nhũng, các tội phạm về chức vụ. Đặc biệt, trong thời gian gần đây, các cơ quan chức năng đã áp dụng quy định mới của Bộ luật Hình sự hiện hành để xử lý một số tội phạm về tham nhũng trong khu vực tư mà trước đây chưa được quy định trong BLHS năm 1999. Điển hình như truy cứu đối tượng Trương Mỹ Lan trong vụ án Vạn Thịnh Phát về tội tham ô tài sản, hay truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tham ô tài sản đối với doanh nghiệp tư nhân Thiên Minh Đức do đối tượng Chu Thị Thành làm chủ

* Học viện Cảnh sát nhân dân; email: hieut32@gmail.com

tịch hội đồng quản trị... đây là những đối tượng điển hình bị truy cứu về tội tham ô tài sản của doanh nghiệp tư nhân, hành vi này hoàn toàn xảy ra trong khu vực ngoài nhà nước là những điểm rất mới trong xử lý hình sự đối với các tội phạm về tham nhũng chức vụ trong thời gian gần đây.

2. Nội dung cơ bản về quy định các tội phạm chức vụ trong Bộ Luật Hình sự năm 2015 và Công ước Liên Hợp Quốc về phòng chống tham nhũng

Căn cứ quy định của Hiến pháp năm 2013 và Công ước Liên Hợp Quốc về phòng chống tham nhũng (United Nations Convention Against Corruption)¹ Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đã có nhiều quy định phù hợp với các chủ trương, định hướng của Hiến Pháp 2013 và công ước Liên Hợp Quốc về phòng chống tham nhũng, được thể hiện rõ trong chương XXIII các tội phạm về chức vụ, phù hợp hơn với thực tiễn công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về chức vụ, đặc biệt các tội phạm về tham nhũng trong giai đoạn hiện nay.

Chương XXIII các tội phạm về chức vụ được quy định từ Điều 352, đưa ra khái niệm các tội phạm về chức vụ đến Điều 366 tội lợi dụng ảnh hưởng của người có chức vụ quyền hạn để trục lợi. So với Bộ luật Hình sự năm 1999 thì số lượng tội danh vẫn giữ nguyên, nhưng về kết cấu và cấu thành tội phạm thì có nhiều thay đổi phù hợp với nội dung của công ước Liên Hợp Quốc về chống tham nhũng và thực tiễn công tác đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay.

Xuất phát từ những vấn đề thực tiễn, lý luận cũng như để đáp ứng được yêu cầu của hội nhập khu vực và Quốc tế của Việt Nam chúng ta, đáp ứng các yêu cầu của công ước chống tham nhũng của liên Hợp quốc mà Việt Nam là thành viên, do vậy trong quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành nhiều quy định đã được sửa đổi, bổ sung kịp thời đối với nhóm tội phạm về chức vụ và tham nhũng nhằm đáp ứng yêu cầu của cuộc đấu tranh chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

Thứ nhất: Việc quy định các tội phạm trong chương này góp phần vào việc thực hiện một mục tiêu quan trọng là xây dựng Bộ luật Hình sự phù hợp với giai đoạn phát triển mới của đất nước sau Hiến pháp 2013, phát huy hơn nữa vai trò của Bộ luật Hình sự với tư cách là công cụ pháp lý sắc bén, hữu hiệu trong đấu tranh phòng chống tội phạm; góp phần bảo vệ an ninh đất nước, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ XHCN và Nhà nước CHXHCN Việt Nam, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường xã hội, sinh thái an toàn, lành mạnh cho người dân trong tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội của đất nước.

Thứ hai: Việc quy định các tội phạm tham nhũng hiện hành cho thấy, nhà nước ta đã thể chế hóa đầy đủ,

toàn diện các chủ trương đường lối của Đảng thể hiện trong các văn kiện Đại hội lần thứ XI, XII của Đảng, Nghị quyết số 49 NQ/TW của Bộ chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, đặc biệt là chủ trương: “quy trách nhiệm hình sự nghiêm khắc hơn đối với những tội phạm là người có thẩm quyền trong thực thi pháp luật, những người lợi dụng chức vụ quyền hạn để phạm tội. Người có chức vụ càng cao mà lợi dụng chức vụ quyền hạn để phạm tội thì càng phải xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác”² và “giảm hình phạt tù, mở rộng hình phạt cải tạo không giam giữ và một số hình phạt khác không tước quyền tự do của người phạm tội trong một số loại tội phạm nhất định”³

Thứ ba: Việc quy định các tội danh trong chương này là nhằm bảo đảm phù hợp với Hiến pháp, đặc biệt là để tạo ra cơ chế hữu hiệu để bảo vệ chế độ, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, lợi ích của tổ chức, góp phần bảo vệ trật tự an toàn xã hội. Ngoài ra, còn nhằm luật hóa các nội dung của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên liên quan đến công tác phòng chống tội phạm, đặc biệt là công ước về phòng chống tội phạm xuyên quốc gia và công ước quốc tế về phòng chống tham nhũng.

Những nội dung cơ bản của chương XXIII Bộ luật Hình sự 2015 về các tội phạm chức vụ

Chương XXIII BLHS sửa đổi 2015 quy định về các tội phạm về chức vụ gồm 15 điều luật từ điều 353 đến điều 366), các điều luật của chương XXIII Bộ luật Hình sự 2015 được chia thành 2 mục: Mục 1 – các tội phạm về tham nhũng và mục 2 – các tội phạm khác về chức vụ. So với Bộ luật hình sự năm 1999 thì bố cục cũng như số lượng điều luật quy định tại Chương XXIII của Bộ luật Hình sự hiện hành về cơ bản giữ nguyên. Tuy nhiên, nội dung của Chương XXIII BLHS sửa đổi 2015 có một số nội dung mới cơ bản tập trung vào 04 vấn đề như: Điều chỉnh khái niệm tội phạm chức vụ theo hướng mở rộng, bao gồm cả một số hành vi phạm tội về chức vụ xảy ra trong khu vực tư nhân (ngoài Nhà Nước); Có điều chỉnh một số cấu thành tội phạm cụ thể, quy định thêm các hành vi phạm tội cụ thể...; Quy định hành vi đưa hối lộ công chức nước ngoài, công chức của các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ...; Quy định thêm một số hình phạt như hình phạt cải tạo không giam giữ, hình phạt tiền là hình phạt chính đối với một số tội phạm về chức vụ.

Thứ nhất: Điều chỉnh khái niệm tội phạm theo hướng mở rộng, bao gồm cả một số hành vi tội phạm tham nhũng trong khu vực tư.

Trong bối cảnh kinh tế tư nhân đang ngày càng giữ vai trò rất quan trọng trong nền kinh tế quốc dân, để giải quyết được những vấn đề bất cập nêu trên, cũng như nhằm đáp ứng những yêu cầu đòi hỏi nội tại của Việt

² Nghị quyết số 49 NQ/TW 2005 Bộ Chính trị

³ Nghị quyết số 49 NQ/TW 2005 Bộ Chính trị

¹ United Nations Convention Against Corruption 2003

Nam hiện nay trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm tham nhũng đảm bảo sự tương thích với các yêu cầu của công ước chống tham nhũng. Bộ luật Hình sự hiện hành đã quy định theo hướng người có chức vụ quyền hạn thuộc các thành phần ngoài Nhà Nước đã lợi dụng chức vụ quyền hạn mà thực hiện hành vi phạm tội vì vụ lợi (ví dụ hành vi nhận hối lộ của người có thẩm quyền trong lĩnh vực tư nhân) phải được xác định là những hành vi tham nhũng để có chính sách xử lý thống nhất và phù hợp, cụ thể Bộ luật Hình sự 2015 đã quy định cụ thể nội hàm của khái niệm tội phạm chức vụ và các tội phạm tham nhũng theo hướng rộng hơn, dễ hiểu hơn. Theo đó tội phạm chức vụ bao gồm tội phạm tham nhũng và những tội phạm khác về chức vụ được quy định tại Chương XXIII Bộ luật Hình sự; “các tội phạm tham nhũng là những hành vi xâm phạm hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức do người có chức vụ quyền hạn thực hiện trong khi thực hiện công vụ, nhiệm vụ”.⁴ Như vậy với khái niệm này thì hoạt động đấu tranh xử lý đối với các tội phạm về chức vụ bao gồm cả tội phạm về chức vụ trong khu vực công và cả các tội phạm về chức vụ diễn ra cả trong khu vực tư nhân, những hành vi liên quan về chức vụ, như các doanh nghiệp tư nhân, giám đốc doanh nghiệp tư nhân hoặc giám đốc các doanh nghiệp cổ phần...trước đây hoặc rất khó xử lý hoặc xử lý chưa thỏa đáng thì nay theo quy định của luật Hình sự hiện hành sẽ xử lý theo quy định đối với tội phạm về chức vụ.

Bên cạnh đó trong Chương XXIII các tội phạm về chức vụ, đã giới hạn cụ thể hành vi phạm tội liên quan đến tham nhũng, chức vụ trong lĩnh vực tư nhân bao gồm một số tội danh: tội tham ô tài sản quy định tại Điều 353, tội nhận hối lộ quy định tại Điều 354; tội đưa hối lộ quy định tại Điều 364 và tội môi giới hối lộ tại Điều 365.

Thứ hai: Sửa đổi bổ sung cấu thành cơ bản của tội nhận hối lộ và tội đưa hối lộ.

Theo quy định tại Khoản 2 Công ước về chống tham nhũng, thì yếu tố khách quan bắt buộc trong cấu thành tội nhận hối lộ là hành vi đòi hỏi hoặc chấp nhận của hối lộ và sự liên hệ giữa những hành vi này với hành vi của công chức khi thi hành công vụ. Việc đòi hỏi hoặc chấp nhận có thể được do công chức trực tiếp thực hiện hoặc qua trung gian. Lợi ích không chính đáng có thể dành cho chính bản thân công chức hoặc cho chính người khác. Ví dụ họ hàng, người thân của chính công chức đó, hoặc có thể dành cho một thực thể khác.

Về chủ quan, yếu tố bắt buộc là cố ý đòi hỏi hoặc chấp nhận lợi ích không chính đáng với mục đích thay đổi hành xử của một người trong quá trình người đó thực hiện trách nhiệm chính thức, đồng thời công ước cũng quy định “của hối lộ” là bất kỳ lợi ích nào có thể là lợi ích vật chất hoặc lợi ích phi vật chất.

⁴ Xem Điều 352 Bộ luật Hình sự năm 2015

Trước đây, Bộ luật Hình sự 1999 quy định tội nhận hối lộ là hành vi của người lợi dụng chức vụ quyền hạn trực tiếp hoặc qua trung gian đã nhận hoặc sẽ nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích vật chất khác dưới bất kỳ hình thức nào có giá trị từ hai triệu đồng trở lên và xem hành vi đòi hối lộ là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại khoản 2 mà không phải là một hành vi hành vi vi phạm độc lập như quy định của Công ước. Hơn nữa theo quy định của Bộ luật Hình sự 1999 thì của hối lộ chỉ bao gồm tiền, tài sản, lợi ích vật chất mà không bao gồm lợi ích phi vật chất⁵.

Để đáp ứng yêu cầu của Công ước, đồng thời để bảo đảm xử lý nghiêm minh các hành vi những hối lộ hối lộ, đòi hối lộ, có thể xử lý sớm hành vi này ngay cả khi người có chức, vụ quyền hạn đó chưa nhận hối lộ hoặc lợi ích khác, Bộ luật Hình sự hiện hành đã bổ sung hành vi đòi hối lộ vào cấu thành tội phạm cơ bản của tội nhận hối lộ quy định tại Điều 354. Đồng thời để đảm bảo thống nhất về kỹ thuật lập pháp với quy định về tội nhận hối lộ thì trong tội đưa hối lộ đã quy định một cách cụ thể hơn về cấu thành tội phạm cơ bản của tội này, đó là “người nào trực tiếp hoặc qua trung gian đã đưa hoặc sẽ đưa cho người có chức vụ quyền hạn bất kỳ lợi ích nào... đồng thời điều luật cũng bổ sung của hối lộ là “lợi ích phi vật chất” vào cấu thành tội phạm cơ bản của tội phạm này và một số tội phạm khác trong chương các tội phạm về chức vụ, như tội nhận hối lộ Điều 354, tội đưa hối lộ Điều 364, tội môi giới hối lộ Điều 365⁶.

Thứ ba: Hành vi hối lộ đối với công chức nước ngoài và các tổ chức quốc tế công cũng bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Theo quy định của công ước về chống tham nhũng, chủ thể của các hành vi tham nhũng trước hết là công chức và khái niệm công chức trong phạm vi điều chỉnh của công ước là tương đối toàn diện, bao gồm cả hai đối tượng: 1 công chức quốc gia; 2 công chức của nước ngoài và công chức làm việc tại các tổ chức quốc tế công. Nhóm đối tượng này chủ yếu được đề cập dưới dạng là chủ thể của hành vi thụ động hối lộ theo quy định tại Điều 16 của Công ước.

Nếu Bộ luật Hình sự năm 1999 chưa quy định về hành vi phạm tội hối lộ công chức nước ngoài hoặc công chức các tổ chức quốc tế công theo quy định của công ước. Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay, các quốc gia trên thế giới, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ đóng một vai trò quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế xã hội của nước ta. Thông qua các hoạt động hợp tác, hỗ trợ, viện trợ... đã góp phần thúc đẩy cho nền kinh tế xã hội nước ta được phát triển tích cực, tuy nhiên việc một người nào đó vì vụ lợi mà đưa hối lộ công chức nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế công để dành ưu thế trong các hoạt động

⁵ Xem Điều 279 Bộ luật Hình sự 1999

⁶ Xem Điều 354, Điều 364, Điều 365 Bộ luật Hình sự năm 2015

này cũng đang xảy ra khá phức tạp, điều này có nguy cơ làm ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của Việt Nam trong mắt bạn bè quốc tế. Vì vậy để đảm bảo sự cạnh tranh lành mạnh, sự công bằng trong xã hội, giữ gìn an ninh trật tự. Bộ luật Hình sự năm 2015 đã quy định rõ theo hướng người nào đưa hoặc sẽ đưa hối lộ cho công chức nước ngoài, công chức làm việc tại các tổ chức quốc tế công thì bị xử lý hình sự về tội đưa hối lộ theo quy định tại khoản 6 Điều 364 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Thứ tư: Về chế tài xử lý đối với các tội phạm về chức vụ.

Nhằm thể chế hóa chủ chương của Đảng theo tinh thần của nghị quyết số 49/NQ-TW về cải cách tư pháp theo hướng mở rộng phạm vi áp dụng các hình phạt không tước quyền tự do của người phạm tội như: cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ, án treo... đối với một số tội phạm về chức vụ ít nghiêm trọng hoặc nghiêm trọng có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, phạt tiền trong cấu thành tội phạm cơ bản để Tòa án có thể áp dụng một cách linh hoạt trong quá trình xét xử đối với người phạm tội, nhằm thực hiện chính sách nhân đạo được thể hiện trong các nguyên tắc xử lý quy định tại Điều 3 của Bộ luật Hình sự năm 2015 mà vẫn đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa tội phạm đạt hiệu quả.

Do vậy Bộ luật Hình sự năm 2015 đã quy định hình phạt cải tạo không giam giữ là hình phạt chính trong cấu thành tội phạm cơ bản của 8/14 tội danh trong chương các tội phạm về chức vụ. Đồng thời cũng bổ sung quy định hình phạt tiền là hình phạt chính trong cấu thành cơ bản của tội đưa hối lộ Điều 364, tội môi giới hối lộ Điều 365.

3. Những kiến nghị góp phần hoàn thiện quy định của Bộ luật Hình sự phù hợp với Công ước và thực tiễn công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về tham nhũng, chức vụ

Tuy nhiên bên cạnh những điểm mới tích cực được quy định trong chương các tội phạm về chức vụ trong Bộ luật Hình sự hiện hành, thì so với nội dung của công ước cũng như luật phòng chống tham nhũng năm 2018 thì Bộ luật Hình sự hiện hành vẫn còn gặp phải một số hạn chế cần tiếp tục hoàn thiện để phù hợp với quy định của Công ước Liên Hợp Quốc về phòng chống tham nhũng và Luật phòng chống tham nhũng năm 2018 cũng như thực tiễn công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay với nhiều diễn biến phức tạp khó lường.

Cụ thể, để phù hợp hơn với công ước Liên Hợp Quốc về phòng chống tội phạm tham nhũng và thực tiễn công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tham nhũng hiện nay cần;

Thứ nhất: Theo Điều 26 của Công ước⁷ cần quy định trách nhiệm hình sự của pháp nhân phạm tội tham nhũng

⁷ Xem Điều 26 của Công ước Liên Hợp Quốc về phòng chống tham nhũng

để đấu tranh xử lý cho phù hợp với pháp luật của quốc gia, Ở Việt Nam chúng ta hiện nay mặc dù đã quy định trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân thương mại trong một số tội danh, nhưng đối với chương các tội phạm về chức vụ, tham nhũng thì vẫn đang chỉ có cá nhân phải chịu trách nhiệm hình sự, điều này sẽ có những hạn chế, khó khăn trong đấu tranh xử lý tội phạm tham nhũng chức vụ mà do pháp nhân thực hiện. Do vậy trong thời gian tới cần bổ sung vào Bộ luật Hình sự trách nhiệm hình sự do pháp nhân thực hiện đối với các tội phạm về chức vụ tham nhũng và việc xác định trách nhiệm hình sự của pháp nhân không loại trừ trách nhiệm hình sự của cá nhân đối với nhóm tội danh này.

Thứ hai: Nên quy định tội tẩy rửa tài sản do phạm tội mà có liên quan đến tài sản do tham nhũng, chức vụ hoặc đưa tình tiết làm giàu bất hợp pháp hoặc tình tiết tẩy rửa tài sản do phạm tội mà có là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với một số tội phạm về chức vụ, tham nhũng để đấu tranh xử lý nghiêm khắc hơn và góp phần thu hồi được tài sản do tham nhũng mà có hiệu quả hơn.

Đối với luật phòng chống tham nhũng năm 2018, đã quy định rõ 12 hành vi tham nhũng⁸. Trong 12 hành vi tham nhũng được quy định trong luật Phòng chống tham nhũng thì mới có 7 hành vi được quy định là những tội phạm cụ thể trong mục 1 các tội phạm về tham nhũng trong BLHS hiện hành, 05 hành vi còn lại vẫn chưa được quy định là tội phạm cụ thể, hoặc chỉ quy định có dấu hiệu hành vi phạm tội một cách tản mạn trong các điều luật về các tội phạm ở những chương tội phạm khác mà không phải ở chương các tội phạm về chức vụ hoặc tham nhũng mặc dù về bản chất những hành vi này đều là hành vi tham nhũng. Do vậy trong lần sửa đổi bổ sung Bộ luật Hình sự sắp tới cần quy định một cách đầy đủ và đưa về đúng nhóm tội phạm về tham nhũng cho phù hợp với công ước và luật phòng chống tham nhũng.

Trên đây là những điểm cơ bản, tích cực của Bộ luật Hình sự năm 2015, cũng như một số hạn chế vướng mắc mà chúng ta cần tiếp tục hoàn thiện đối với chương các tội phạm về chức vụ tham nhũng trong Bộ luật Hình sự hiện hành trong thời gian tới đòi hỏi chúng ta cần phải nghiên cứu và áp dụng một cách thận trọng, nhằm đảm bảo được tính pháp chế của pháp luật hình sự nói riêng, và sự công bằng, nghiêm minh của pháp luật nói chung./.

Tài liệu tham khảo:

Hiến pháp năm 2013.

Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Công ước Liên Hợp Quốc về Phòng chống tham nhũng năm 2003.

Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018.

Giáo trình Luật Hình sự phần các tội phạm quyền 2 Học viện Cảnh sát nhân dân năm 2019.

Giáo trình Luật Hình sự phần các tội phạm quyền 2 Trường Đại học Luật Hà Nội năm 2018.

Nguồn Thư viện pháp luật online.

⁸ Xem Điều 2 Luật phòng chống tham nhũng năm 2018